

Bản án số: 25/2019/DS-ST
Ngày 28-11-2019
“*V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG - THỊNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tấn Nghị

Ông Nguyễn Đình Hùng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà H Mai Sương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang:* Ông Nguyễn Duy Linh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 128/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 9 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2019/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2019/QĐST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long; Trụ sở chính: Số 40 – 42 - 44 Phạm Hồng T, phường Vĩnh Thanh V, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1982; địa chỉ: Số 222 Hùng V, phường H C 2, quận H C, thành phố Đà Nẵng - Giám đốc: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long - Phòng giao dịch H C (Theo văn bản ủy quyền số 1731/UQ-NHKL ngày 16/8/2019); ông H có mặt.

Bị đơn:

1. Bà Hồ Thị Thu H, sinh năm: 1976

2. Chị Trần Hồ Cát N, sinh năm: 1994

Cùng địa chỉ: Thôn Quan C, xã Hòa C, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng; vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Hồ Viễn P, sinh ngày 06/3/2001

Địa chỉ: Thôn Quan C, xã Hòa C, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay người đại diện của ngân hàng ông Nguyễn Thanh H trình bày:

Thực hiện việc ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên L (viết tắt là Ngân hàng Kiên L), ngày 26/02/2014 Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên L – Chi nhánh Đà Nẵng – Phòng giao dịch H C (Phòng giao dịch H C) và bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N ký hợp đồng tín dụng số 683/HĐTD. Theo hợp đồng, Phòng giao dịch H C cho bà H, chị N vay số tiền 250.000.000 đồng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất trong hạn là 14,4%/năm. Lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần và được tính bằng mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 13 tháng lãnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng Kiên L, lãi suất quá hạn 150%. Trả nợ vào ngày 24 hàng, vốn vay được trả cuối kỳ vào ngày 05/3/2015.

Để đảm bảo khoản nợ trên, bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N và Phòng giao dịch H C ký kết hợp đồng thế chấp tài sản số 683/HĐTC ngày 26/02/2014, tài sản thế chấp là thửa đất số 1032, tờ bản đồ số 9, diện tích 3.980m² và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 551641 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 31/5/2011 tại thôn Quan C, xã Hòa C, huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng đứng tên bà Hồ Thị Thu H. Tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm vào ngày 03/3/2014 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Hòa Vang theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N đã thanh toán được cho Ngân hàng Kiên L tổng số tiền nợ vay là 33.218.000 đồng (từ ngày 04/3/2014 đến ngày 04/3/2015) thì ngưng không thanh toán cho đến nay nên dẫn đến khoản nợ vay bị quá hạn và chuyển thành nợ xấu. Tổng dư nợ tạm tính đến hết ngày 28/11/2019 là 506.650.000 đồng, trong đó nợ gốc là 250.000.000 đồng, nợ lãi quá hạn 256.650.000 đồng. Tuy nhiên, tại biên bản thỏa thuận ngày 25/11/2019, giữa Ngân hàng và bà H thống nhất giảm 20.000.000 đồng tiền lãi, tại phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Kiên L vẫn giữ nguyên ý kiến giảm 20.000.000 đồng tiền lãi cho bà H. Vậy số tiền lãi bà H, chị N phải trả cho ngân hàng tính đến ngày 28/11/2019 là 236.650.000 đồng.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N thanh toán cho Ngân hàng Kiên L tổng số tiền là 486.650.000 đồng, trong đó nợ gốc là 250.000.000 đồng, nợ lãi quá hạn 236.650.000 đồng.

Tiền lãi phát sinh được tiếp tục tính theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 683/HĐTD ngày 26/02/2014 kể từ ngày 29/11/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N không tự nguyện thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm hợp pháp của bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N là thửa đất số 1032, tờ bản đồ số 9, diện tích 3.980m² và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận Quyền

sử dụng đất số BE 551641 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 31/5/2011 tại thôn Quan C, xã Hòa C, huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng đứng tên bà Hồ Thị Thu H để thu hồi nợ.

Bị đơn bà Hồ Thị Thu H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết vụ án có trình bày:

Vào năm 2014, bà H và con gái là Trần Hồ Cát N có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L số tiền 250.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 14,4%/năm có điều chỉnh lãi, lãi suất quá hạn 150%, để chăn nuôi, có thể chấp cho Ngân hàng thừa đất số 1032, tờ bản đồ số 9, diện tích 3.980m² và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE 551641 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 31/5/2011 tại thôn Quan C, xã Hòa C, huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng đứng tên bà Hồ Thị Thu H.

Quá trình vay đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của Ngân hàng, nay Ngân hàng khởi kiện bà yêu cầu trả số tiền 490.150.000 đồng, bà H đồng ý trả nợ cho ngân hàng. Nhưng vì điều kiện khó khăn nên xin Ngân hàng xem xét giảm ½ tiền lãi cho bà và cho bà H thời gian 03 tháng để trả nợ.

Bị đơn chị Trần Hồ Cát N đã được tòa án triệu tập nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và cũng không có bản khai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Hồ Viễn P vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và không có bản khai.

Đối với kết quả xem xét thẩm định tại chỗ, bà H thống nhất và không có ý kiến gì.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng, trừ bị đơn bà H và chị N; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh P không chấp hành đúng pháp luật tố tụng xem như đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình.

Về nội dung vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tòa án đã tiến hành thông báo và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bị đơn bà H, chị N; người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan anh P vắng mặt. Như vậy, việc bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng thụ lý giải quyết về tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N; cùng địa chỉ: Quan C, xã Hòa C, huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng và Tòa án đã thụ lý giải quyết đơn khởi kiện của Ngân hàng là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ giấy đề nghị vay vốn, Hợp đồng tín dụng số 683/HĐTD ngày 26/02/2014 và hợp đồng thế chấp tài sản số 683/HĐTC ngày 26/02/2014 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long với bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N thể hiện nội dung: Ngân hàng Kiên Long có cho bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N vay số tiền 250.000.000 đồng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất trong hạn là 14,4%/năm. Lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần và được tính bằng mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 13 tháng lãnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng TMCP Kiên Long, lãi suất quá hạn 150%. Trả nợ vào ngày 24 hàng, vốn vay được trả cuối kỳ vào ngày 05/3/2015, tài sản thế chấp là thửa đất số 1032, tờ bản đồ số 9, diện tích 3.980m² và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE 551641 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 31/5/2011 tại thôn Quan C, xã Hòa C, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đứng tên bà Hồ Thị Thu H nên quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng (vay tài sản) theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 471 Bộ luật Dân sự 2005 (nay là Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015).

[2.2] Xét hợp đồng tín dụng số 683/HĐTD ngày 26/02/2014 được giao kết giữa Ngân hàng Kiên Long với bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà H và chị N đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền vay 33.218.000 đồng. Kể từ ngày 04/3/2015 đến thời điểm Ngân hàng Kiên Long khởi kiện, bà H và chị N không thanh toán tiếp số tiền nợ đến hạn, tiền lãi, như vậy bà H và chị N đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng. Do đó, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long khởi kiện yêu cầu bị đơn bà H và chị N phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 486.650.000 đồng, trong đó nợ gốc là 250.000.000 đồng, nợ lãi quá hạn 236.650.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Đối với số tiền lãi, Ngân hàng Kiên Long đồng ý giảm 20.000.000 đồng cho bà H, đây là sự tự nguyện của Ngân hàng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Xét hợp đồng thế chấp tài sản số 683/HĐTC ngày 26/02/2014 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long với bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N được ký kết với người có thẩm quyền, đúng thủ tục và được đăng ký giao dịch

bảo đảm nên phát sinh hiệu lực. Theo đó, bà H và chị N đã dùng tài sản là thửa đất số 1032, tờ bản đồ số 9, diện tích 3.980m² và tài sản gắn liền với đất tại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE 551641 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 31/5/2011 tại thôn Quan C, xã Hòa C, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đứng tên bà Hồ Thị Thu H để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ.

Nay bà H và chị N không thanh toán nợ nên Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đảm bảo để thanh toán nghĩa vụ trả nợ.

[3] Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 29/11/2019 cho đến khi bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 683/HĐTD ngày 26/02/2014.

Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N phải chịu theo quy định của pháp luật; trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 2.000.000 đồng, Ngân hàng Kiên L tự nguyện chịu, hiện đã nộp và chỉ xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 355, Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2005 (tương ứng Điều 299, Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015).

- Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng (vay tài sản) với bị đơn bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N.

Buộc bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L số tiền còn nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 683/HĐTD ngày 26/02/2014 là 486.650.000đ (bốn trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng), trong đó nợ gốc là 250.000.000 đồng, nợ lãi quá hạn 236.650.000 đồng.

Trường hợp bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N không thanh toán nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đảm bảo là thửa đất số 1032, tờ bản đồ số 9, diện tích 3.980m² và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE 551641 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 31/5/2011 tại thôn Quan C, xã Hòa C, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đứng tên bà Hồ Thị Thu H theo hợp đồng thế chấp tài sản số 683/HĐTC ngày 26/02/2014.

Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 29/11/2019 cho đến khi bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 683/HĐTD ngày 26/02/2014.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Thị Thu H, chị Trần Hồ Cát N phải chịu 23.466.000đ (hai mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L 11.803.000đ (mười một triệu tám trăm lẻ ba ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002519 ngày 24/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Anh